

BÀI 1. THU THẬP, TỔ CHỨC, BIỂU DIỄN, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU**CHƯƠNG IV: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT****MÔN: TOÁN – CÁNH DIỀU - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Giải bài 5 trang 6 sách bài tập Toán 6 Cánh Diều Tập 2**

Một đại lí bán gạo thống kê số lượng các loại gạo đã bán trong tháng Giêng của năm 2021 như sau (đơn vị tính: kg)

Loại	Bắc Hương	Thơm Thái	Tám xoan Hải hậu	ST24	Hàm Châu	Nàng xuân	ST25
Số gạo bán được	393	185	158	109	170	197	98

- Loại gạo nào bán được nhiều nhất? Ít nhất?
- Đại lí nên nhập về nhiều hơn những loại nào để bán trong các tháng tiếp theo?
- So với tổng khối lượng các loại gạo đã bán trong các tháng Giêng, tỉ lệ gạo Bắc Hương đã bán là bao nhiêu phần trăm?

Phương pháp:

- So sánh số lượng gạo bán được mỗi loại.
- Đại lí nên nhập các loại mà bán được nhiều hơn so với những loại khác.
-

Bước 1: Tính tổng khối lượng các loại gạo đã bán. (b kg)

Bước 2: Tính tỉ lệ gạo Bắc Hương (a kg) so với tổng khối lượng các loại gạo đã bán: $a:b.100\%$

Cách giải:

a) Loại gạo bán được nhiều nhất là: Bắc Hương

Loại gạo bán được ít nhất là: ST25

b) Đại lí nên nhập về nhiều hơn các loại: bắc Hương, Nàng xuân, Thơm Thái để bán trong các tháng tiếp theo.

c) Tổng khối lượng các loại gạo đã bán trong các tháng Giêng là:

$$393 + 185 + 158 + 109 + 170 + 197 + 98 = 1310 \text{ (kg)}$$

Khối lượng gạo Bắc Hương đã bán là: 393 (kg)

Vậy tỉ lệ gạo Bắc Hương đã bán là: $393 : 1310 \cdot 100\% = 30\%$

Loigiaihay.com